TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÀNG LONG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51 /2019/HS - ST
Ngày: 06 – 11 – 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÀNG LONG, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Thành Công
2. Ông Thạch Thanh Long

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Nhật Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2019/TLST - HS, ngày 23 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 172/2019/QĐXXST – HS, ngày 21 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Huỳnh Hoàng G, sinh ngày 10/10/1998 tại tỉnh Trà Vinh; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Khóm A, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn Đ (đã chết) và bà Lê Thị L, sinh năm 1966; Anh chị em ruột có 03 người, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1995; Tiền án: Không; Tiền sự: 01, ngày 07/02/2018 Huỳnh Hoàng G bị Công an thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi đánh nhau với người khác; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/3/2019 đến ngày 19/10/2019 bị bắt tạm giữ theo quyết định truy nã, đến ngày 22/10/2019 chuyển tạm giam cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Nguyễn Thị Hồng T là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh bào chữa cho Huỳnh Hoàng G (Có mặt).

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1976 (Có đơn yêu cầu vắng mặt)

Trú tại: Khóm A, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1961 (Có đơn yêu cầu vắng mặt)

2. Chị Lê Thị H, sinh năm 1981 (Có đơn yêu cầu vắng mặt)

Đồng trú tại: Khóm A, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

3. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1948 (Có đơn yêu cầu vắng mặt)

4. Anh Huỳnh Văn K, sinh năm 1976 (Có đơn yêu cầu vắng mặt)

Đồng trú: ấp Đ, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

5. Bà Lê Thị L, sinh năm 1966 (Có mặt)

Trú tại: Khóm B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ, ngày 28 tháng 8 năm 2018, sau khi đi chơi về, Huỳnh Hoàng G nhớ lại Nguyễn Văn H, sinh năm 1976, Trú tại Khóm A, thị trấn C thường xuyên để ghe máy tại bến sông gần nhà Nguyễn Văn B tọa lạc Khóm A, thị trấn C vào ban đêm không có người trông coi. G nảy sinh ý định lấy trộm để làm phương tiện đi lại đặt 12 cửa ngục trên sông. G bơi ghe nhỏ bằng gỗ từ nhà ngụ Khóm B, thị trấn C dọc theo sông C, khi đến bến sông nhà của B thì G nhìn thấy một ghe bằng gỗ phía sau ghe có để một máy nhãn hiệu Honda, màu trắng loại 5,5 mã lực, sử dụng nhiên liệu xăng gắn trên dàn sắt xi dài 2,85m, nặng 11,8kg, đây là tài sản của H. Quan sát xung quanh không thấy ai G bơi ghe tiếp cận phía sau ghe của H rồi khiêng máy hiệu Honda cùng dàn sắt xi sang ghe của G và bơi ghe về nhà. Khi về đến nhà, G đem tài sản trộm được để sang ghe bằng gỗ lớn hơn, do sợ người khác phát hiện nên G lấy hộp nước sơn màu trắng bỏ theo xuống ghe và khởi động máy điều khiển ghe đi đến Cầu M thuộc Khóm C, thị trấn C, G dùng nước sơn màu trắng sơn lại dàn sắt xi và máy hiệu Honda để người khác không phát hiện rồi đi ngủ. Đến khoảng 5 giờ ngày 29/8/2018, G khởi động máy điều khiển ghe đi đến chợ Rạch Lợp thuộc ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh để đặt tôm, cá trên sông. Khoảng 07 giờ ngày sau, máy hiệu Honda do G lấy trộm bị hư, G đến gặp và nhờ Huỳnh Văn K, sinh năm 1976, trú tại ấp Đ, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh sửa chữa, do không có tiền mua phụ tùng nên G để lại máy tại nhà K, tiếp tục đi đặt tôm cá trên sông. Khoảng 5 ngày sau, G đến nhà K lấy máy hiệu Honda và đem bán cho người tên P (không rõ họ và địa chỉ) mua bán phế liệu tại bến sông thuộc ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh được số tiền 68.000 đồng, số tiền này G đã tiêu xài cá nhân hết, dàn sắt xi G đem về nhà cất giấu.

Tại kết luận định giá tài sản số: 51/KL.ĐGTS ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Càng Long kết luận: Tài sản của Nguyễn Văn H tại thời điểm bị chiếm đoạt 01 máy chạy xuồng nhãn hiệu Honda, loại 5,5 mã lực, sử dụng nhiên liệu xăng có giá trị là 2.100.000 đồng;

01 dàn sắt xi dài 2,85m, nặng 11,8kg có giá trị là 220.000 đồng, tổng giá trị là 2.320.000 đồng.

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Càng Long đã thu giữ 01 dàn sắt xi dài 2,85m, nặng 11,8kg; 01 lốc máy Honda bằng kim loại có dòng chữ số AT - 09-08 68. Ngày 12/3/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Càng Long ra quyết định xử lý vật chứng giao trao trả cho Nguyễn Văn H.

Tại bản cáo trạng số: 17/CT -VKSCL ngày 23 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long đã truy tố bị cáo Huỳnh Hoàng G về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Hoàng G hoàn toàn thống nhất với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Vào khoảng 20 giờ, ngày 28 tháng 8 năm 2018, tại bến sống gần nhà ông Nguyễn Văn B tọa lạc Khóm A, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo đã lấy trộm của Nguyễn Văn H 01 máy chạy xuồng nhãn hiệu Honda, loại 5,5 mã lực, sử dụng nhiên liệu xăng; 01 dàn sắt xi dài 2,85m, nặng 11,8kg. Tài sản có tổng trị giá 2.320.000 đồng.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long: Sau khi phân tích các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, Vị đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Huỳnh Hoàng G mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*; Về trách nhiệm dân sự đề nghị căn cứ các Điều 584, 585, 586, 589 buộc bị cáo bồi thường thiệt hại tài sản cho bị hại số tiền 2.100.000 đồng; Vật chứng: Không có nên không xét; Về án án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Hoàng G phát biểu quan điểm: Thống nhất với cáo trạng số: 17/CT- VKSCL ngày 23/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long quyết định truy tố bị cáo Huỳnh Hoàng G về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, bản luận tội của vị Kiểm sát viên về hành vi phạm tội của bị cáo và tính chất của vụ án. Tuy nhiên, người bào chữa không thống nhất mức hình phạt tù đối với bị cáo. Bởi vì, bị cáo xuất thân từ thành phần lao động nghèo, nhận thức pháp luật kém, bị cáo có suy nghĩ thiển cận là lấy trộm máy Honda của anh H để làm phương tiện đi đặt 12 cửa ngục trên sông bắt tôm cá nuôi sống bản thân và gia đình chứ không phải lấy trộm tài sản của anh H để bán lấy tiền tiêu xài và việc bị cáo bỏ trốn là vì muốn đi làm kiếm tiền về bồi thường thiệt hại cho bị hại. Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản thu hồi đã trả lại cho người bị hại; thiệt hại xảy ra không lớn; gia đình bị cáo khó khăn, cha bị cáo là người có công Cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba; bị cáo có

đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại Khóm B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cho bị cáo Huỳnh Hoàng G cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Người bị hại Nguyễn Văn H vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, bị hại có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và yêu cầu bị cáo bồi thường đầu máy hiệu Honda theo giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự đã định giá là 2.100.000 đồng.

Bị cáo Huỳnh Hoàng G nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và rất hối hận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Văn H là bị hại; Ông Nguyễn Văn B, anh Huỳnh Văn K, bà Nguyễn Thị Đ, chị Lê Thị H là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được Tòa án tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; Những người nêu trên đã có lời khai rõ trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người nêu trên theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, của người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đều thực hiện đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Đồng thời thống nhất với bản kết luận định giá tài sản số: 51/KL.ĐGTS ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh nên các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Hoàng G thừa nhận vào khoảng 20 giờ, ngày 28 tháng 8 năm 2018, tại bến sông gần nhà ông Nguyễn Văn B tọa lạc Khóm A, thị trấn Càng Long, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh, bị cáo đã lấy trộm của Nguyễn Văn H 01 máy chạy xuồng nhãn hiệu Honda, loại 5,5 mã lực, sử dụng nhiên liệu xăng; 01 dàn sắt xi dài 2,85m, nặng 11,8kg, tổng giá trị là 2.320.000 đồng là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản

khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra Công an huyện Càng Long thu thập có được. Do đó, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Huỳnh Hoàng G phạm tội "*Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long là có căn cứ đúng người, đúng pháp luật, không oan, không sai.

[4]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Hoàng G là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức được tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm. Hơn nữa, bị cáo là người có đủ sức khỏe lao động tạo ra nguồn thu nhập, phục vụ nhu cầu cuộc sống bản thân và gia đình, nhưng bị cáo không lo chí thú làm ăn, bị cáo lợi dụng sự sơ hở quản lý tài sản của chủ sở hữu, đã thực hiện hành vi lén lúc nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu lợi ích của bản thân mà dẫn đến phạm tội.

[5]. Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã lấy trộm của Nguyễn Văn H 01 máy chạy xuồng nhãn hiệu Honda, loại 5,5 mã lực, sử dụng nhiên liệu xăng; 01 dàn sắt xi dài 2,85m, nặng 11,8kg, tổng giá trị là 2.320.000 đồng. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành, hậu quả đã xảy ra. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là cấm bị cáo đi khỏi nơi cư trú, bị cáo cam kết sẽ có mặt khi được triệu tập làm việc, xét xử nhưng khi nhận được quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án bị cáo không đến Tòa mà bỏ trốn làm khó khăn cho công tác xét xử, thể hiện ý thức bị cáo xem thường pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6]. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình tố tụng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; cha bị cáo là người có công cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công và thuộc diện hộ cận nghèo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhưng bị cáo có nhân thân xấu, vào ngày 07/2/2018 bị cáo bị Công an thị trấn Càng Long xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi đánh nhau với người khác. Điều này chứng tỏ trước lần phạm tội này, bị cáo không chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

[7]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản là dàn sắt xi, và lốc máy. Tuy nhiên, sau khi lấy trộm máy Honda của anh H bị cáo sử dụng làm hư hỏng rồi đem bán đầu máy được 68.000 đồng, bị cáo đã tiêu xài

cá nhân hết số tiền này. Quá trình điều tra, Cơ quan sảnh sát điều tra đã thu hồi được lốc máy và trả lại cho bị hại, nhưng lốc máy đã bị hư hỏng không còn sử dụng được. Nay bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị đầu máy nhãn hiệu Honda loại 5,5 mã lực, sử dụng nhiên liệu xăng là 2.100.000. Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Hoàng G tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 2.100.000 đồng. Xét thấy yêu cầu của bị hại và sự tự nguyện bồi thường của bị cáo là có căn cứ phù hợp với quy định tại các Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật Dân sự 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. Về vật chứng: Xét thấy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Càng Long đã thu hồi và xử lý vật chứng trao trả cho người bị hại đúng quy định tại Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[9] Ý kiến đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long là có căn cứ phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]. Ý kiến của người bào chữa đề nghị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cho bị cáo Huỳnh Hoàng G là chưa bảo đảm tính răn đe đối với bị cáo. Bởi lẽ, từ trước ngày 28/8/2018, bị cáo biết bị hại để máy chạy xuồng nhãn hiệu Honda tại bến sông gần nhà của ông B ban đêm không người trông coi, bị cáo nảy sinh ý định lấy trộm máy nhãn hiệu Honda của bị hại và mua sẵn hợp nước sơn màu trắng để khi lấy trộm được máy Honda bị cáo sơn lại để không bị phát hiện. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo viết cam kết sẽ có mặt khi được triệu tập làm việc, xét xử. Tuy nhiên sau khi nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án, đến ngày mở phiên tòa bị cáo lại bỏ trốn làm khó khăn cho công tác xét xử. Hơn nữa máy Honda bị lấy trộm là tài sản chính của bị hại làm phương tiện tạo ra nguồn thu nhập nuôi sống gia đình. Do đó chưa đủ căn cứ để Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cho bị cáo Huỳnh Hoàng G.

[11]. Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Hoàng G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, nhưng do bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên Hội đồng xét xử miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Hoàng G phạm tội "*Trộm cắp tài sản*";

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Hoàng G 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 19/10/2019.

2. *Về trách nhiệm bồi thường dân sự*: Căn cứ các Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự 2015. Buộc bị cáo Huỳnh Hoàng G bồi thường cho anh Nguyễn Văn H số tiền 2.100.000 đồng *(Hai triệu, một trăm nghìn đồng)*.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. *Về vật chứng*: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Càng Long đã thu hồi và xử lý vật chứng trao trả cho người bị hại đúng quy định tại Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. *Về án phí*: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Miễn nộp toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Huỳnh Hoàng G.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày án sơ thẩm tuyên. Riêng bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CCTHADS huyện Càng Long;
- Công an huyện Càng Long;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Nguyễn Thị Trang
(Đã ký)